

Số: **738/QĐ-UBND**

Nam Đông, ngày **13** tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Đường bê tông thôn 6 xã Thượng Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành quy định về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Theo Công văn số 150/KTHT ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Đường bê tông thôn 6 xã Thượng Long;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch tại Tờ trình số 24/TTr-TCKH ngày 13 tháng 7 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Đường bê tông thôn 6 xã Thượng Long với nội dung như sau:

1. **Tên công trình:** Đường bê tông thôn 6 xã Thượng Long.
2. **Chủ đầu tư:** UBND xã Thượng Long.
3. **Tổ chức lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật:** Công ty TNHH MTV tư vấn xây dựng Toàn Đạt.
4. **Mục tiêu đầu tư xây dựng:** Phục vụ nhu cầu dân sinh, từng bước cải thiện đời sống cho người dân ở khu vực nông thôn, góp phần từng bước đạt chuẩn nông thôn mới.

5. Quy mô đầu tư và phương án xây dựng:

- Xây dựng tuyến đường có tổng chiều dài 285,49m.
- Cắt ngang mặt đường:
 - + Bề rộng nền đường: $B_n = 4,0m$.
 - + Bề rộng mặt đường: $B_m = 2,5m$.
 - + Bề rộng lề gia cố: $B_{lgc} = 2 \times 0,75m = 1,0m$.
 - + Độ dốc ngang mặt đường và lề gia cố: $I_m = 2\%$, $I_{lgc} = 3\%$.
- Kết cấu mặt đường từ trên xuống dưới như sau:
 - + Mặt đường bê tông xi măng mác 250 đá $D_{max}=40mm$ dày 16cm.
 - + Lớp bạt ni lông.
 - + Nền đường đắp đất đầm chặt $K=0,95$.
- Công trình trên tuyến: Xây dựng mới 02 cống các loại đảm bảo thoát nước ngang.

6. Địa điểm xây dựng: Xã Thượng Long, huyện Nam Đông.

7. Diện tích sử dụng đất: Khoảng 2.000m².

8. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, công trình giao thông, cấp IV.

9. Phương án giải phóng mặt bằng: Chính quyền địa phương vận động nhân dân hiến cây, hiến đất trong phạm vi công trình.

10. Tổng mức đầu tư: **550.000.000 đồng**

(Năm trăm năm mươi triệu đồng)

Trong đó:	- Chi phí xây dựng	:	423.276.000 đồng
	- Chi phí quản lý dự án	:	12.427.000 đồng
	- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	54.867.000 đồng
	- Chi phí khác	:	3.205.000 đồng
	- Nguồn huy động nhân dân	:	50.000.000 đồng
	- Dự phòng	:	6.225.000 đồng

11. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách Trung ương hỗ trợ: 500.000.000 đồng (Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững).

- Ngân sách huyện, xã, nhân dân đóng góp và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác: 50.000.000 đồng.

12. Hình thức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

13. Thời gian thực hiện dự án: 06 tháng, kể từ ngày khởi công.

14. Đơn vị tiếp nhận công trình: UBND xã Thượng Long.

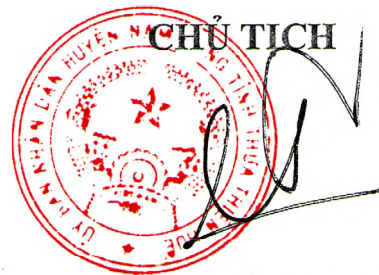
15. Nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng: Cụ thể như biểu chi tiết đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. UBND xã Thượng Long chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, Chủ tịch UBND xã Thượng Long và Thủ trưởng các ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT.



Trần Quốc Phụng





PHỤ LỤC I
BẢNG TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

(Kèm theo Quyết định số: **738** /QĐ-UBND ngày **13** tháng 7 năm 2020 của UBND huyện Nam Đông)

Đơn vị tính: Đồng

Stt	Khoản mục chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Chi phí trước thuế	Thuế GTGT	Chi phí sau thuế
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]
1	Chi phí xây lắp	G1		384.796.364	38.479.636	423.276.000
2	Chi phí quản lý dự án	G2	$G1/1,1*2,936\%$	11.297.621	1.129.762	12.427.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư XD	G3	$TV1+...+TV5$			54.867.000
3.1	CP khảo sát xây dựng	TV1	Theo giá trị thẩm định	12.774.545	1.277.455	14.052.000
3.2	CP lập BCKT - KT	TV2	$G1/1,1*5,4%*1,1$	20.779.004	2.077.900	22.857.000
3.3	CP thẩm tra thiết kế	TV3	Tối thiểu	2.000.000	200.000	2.200.000
3.4	CP thẩm tra dự toán	TV4	Tối thiểu	2.000.000	200.000	2.200.000
3.5	CP giám sát thi công xây dựng	TV5	$G1/1,1*3,203%*1,1$	12.325.028	1.232.503	13.558.000
4	Chi phí khác	G4	$K1+...+K2$			3.205.000
4.1	Phí thẩm định BCKT-KT	K1	$TMĐT*0,019\%$			105.000
4.2	CP thẩm tra quyết toán	K2	$(TMĐT-G6)*0,57\%$			3.100.000
5	Nhân dân đóng góp	G5				50.000.000
6	Chi phí dự phòng	G6				6.225.000
7	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	G	$G1+G2+...+G6$			550.000.000

(Bằng chữ: Năm trăm năm mươi triệu đồng)

ĐƠN HẠNG

PHỤ LỤC II
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số: **738** QĐ-UBND ngày **13** tháng 7 năm 2020 của UBND huyện Nam Đông)

Đơn vị: Đồng

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức LCNT	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Thời gian thực hiện HĐ	Hình thức thực hiện hợp đồng	Nguồn vốn	Ghi chú
I	Phần công việc đã thực hiện	41.309.000						Ngân sách nhà nước và nguồn huy động hợp pháp khác	
1	Gói thầu số 01: Tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật	36.909.000	Chỉ định thầu		Đã thực hiện				
2	Gói thầu số 02: Tư vấn thẩm tra thiết kế, BVTC và dự toán	4.400.000	Chỉ định thầu		Đã thực hiện				
II	Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	449.261.000							
1	Gói thầu số 03: Toàn bộ phần xây lắp công trình	423.276.000	Chỉ định thầu		Quý III/2020	120 ngày	Trọn gói		
2	Gói thầu số 04: Tư vấn quản lý dự án	12.427.000	Chỉ định thầu		Quý III/2020	120 ngày	Trọn gói		
3	Gói thầu số 05: Tư vấn giám sát thi công	13.558.000	Chỉ định thầu		Quý III/2020	120 ngày	Trọn gói		
III	Phần công việc không áp dụng một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	59.430.000							
1	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng và chi phí khác (còn lại)	3.205.000	CĐT và các cơ quan QLNN thực hiện						
2	Nhân dân đóng góp	50.000.000							
3	Dự phòng phí còn lại	6.225.000							
IV	Tổng cộng	550.000.000							

(Bảng chữ: Năm trăm năm mươi triệu đồng)